TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 427/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 697/2026/TLST-HNGD ngày 19 tháng 10 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà N**guyễn Thị Ngọc L**, sinh ngày 01/01/1966.

Địa chỉ thường trú: ấp G, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông **Dương Văn H**, sinh ngày 01/01/1964.

Địa chỉ thường trú: ấp G, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Dương Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Dương Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Dương Duy C, sinh ngày 27/02/1988 và Dương Duy K, sinh ngày 17/8/2003. Hiện cả hai con chung đã trưởng thành, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng, bà L và ông H không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Dương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Dương Văn H mỗi người có nghĩa vụ nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* án phí ly hôn nhưng bà L và ông H thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên miễn án phí cho bà Lệ, ông Hưng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long
- UBND xã Cái Nhum, tỉnh Vĩnh Long (Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 26/8/2003);;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thúy An